

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3651 /TCT - TS
V/v giá tính thuế tài nguyên

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2005

Kính gửi: Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú.
(Thôn Chè 8 - xã Lương Vương - huyện Yên Sơn - tỉnh Tuyên Quang)

Trả lời công văn số 34 /CV-HP ngày 11/8/2005 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú về việc đề nghị giải đáp cách xác định giá để tính thuế tài nguyên, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại điểm 2a, Mục II, Thông tư số 153/1998/TT-BTC ngày 26/11/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 68/1998/NĐ-CP ngày 3/9/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế tài nguyên thì hoạt động khai thác đá của Công ty khi xác định giá để tính thuế tài nguyên có thể chia ra hai trường hợp như sau:

- Trường hợp Công ty xác định được sản lượng đá ngay ở khâu khai thác và bán ngay sau khi khai thác thì giá tính thuế tài nguyên là giá thực tế bán ra tại nơi khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Các chi phí vận chuyển, bốc xếp, lưu kho bãi, từ nơi khai thác đến nơi tiêu thụ được trừ khi xác định giá tính thuế tài nguyên.

- Trường hợp Công ty khai thác đá, nhưng không bán ra mà đưa vào quy trình sản xuất tiếp theo để nghiên cứu, sàng lọc ra sản phẩm đá rậm các loại thì áp dụng giá tính thuế do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định theo nguyên tắc nêu tại Điều 7, Nghị định số 68/1998/NĐ-CP ngày 03/09/1998 của Chính phủ.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty trách nhiệm hữu hạn Hiệp Phú biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: VT, TS.4

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương